

Bản án số: **444/2023/HSPT**

Ngày: 25-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Văn Hợp**

Các thẩm phán: ông **Nguyễn Văn Tiến**

ông **Đặng Kim Nhân**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Quách Hòa Bình**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 413/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Lê Vĩnh Q về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Lê Vĩnh Q, sinh ngày: 1994, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Vĩnh Q1 (1964) và bà Dương Thị B (1972); vợ Lý Thị Bích N (1995) và có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:** Luật sư Đào Thanh T, Công ty L, Đoàn Luật sư tỉnh K. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt gửi kèm bản luận cứ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thuần A, Lê Vĩnh Q, Châu Nhuận P là bạn của nhau và cùng trú tại xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. P có mượn của Anh số tiền 1.000.000 đồng nhưng chưa trả và A có nói việc P mượn tiền cho Q biết.

Khoảng 18h30 ngày 09/6/2022, A, Q, Dương Hùng T1, Nguyễn Hữu P1, Đỗ Quang H chơi ở nhà Anh tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, sau đó Q lấy xe máy chở T1 đi mua đồ ăn, trên đường đi Q nhớ chuyện P mượn tiền của Anh nên chở T1 đến nhà P. Khi gặp P, Q hỏi sao không trả tiền cho A và nói P đi cùng Q đến nhà Anh để nói chuyện, thì P đồng ý. Tại đây Anh hỏi P về số tiền đã mượn nhưng P nói chưa có tiền và hẹn khi nào có sẽ trả. Cho rằng P nhỏ mà nói chuyện hỗn láo nên Q lấy 01 cây gỗ đánh nhiều cái vào vùng đầu và người Phát. Sau đó, Q tiếp tục dùng tay đánh P và lấy 01 con dao Thái Lan để trên bàn đâm vào vùng cẳng tay và vùng bụng của P làm P gục ngã. Thấy Q đâm P, A đến can ngăn và giật con dao trên tay Q còn P được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V rồi chuyển đến cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K, đến ngày 16/6/2022 xuất viện.

Tại Giấy chứng thương số 314 ngày 07/7/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh K xác định tình trạng thương tích của Châu Nhuận P lúc vào viện:

Vết thương cẳng tay phải #03cm, đã khô. Vết thương vùng hố chậu phải #0.5 cm, mổ thám sát bụng nhiều thức ăn và dịch, vết dao #1.5x1.5 cm xuyên mạc treo đại tràng ngang, xuyên thủng dạ dày #1.5x1.5 cm. CT Scan sọ não: Hiện tại chưa thấy bất thường nội sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317 ngày 20/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận:

- Vùng cẳng tay phải có 01 vết sẹo nhỏ. Tỷ lệ thương tật 01%
- Vùng hố chậu phải có 01 vết thương. Tỷ lệ thương tật 01%
- Vùng bụng đường giữa trên rốn có 01 vết sẹo (sẹo phẫu thuật). Tỷ lệ thương tật 02%
- Vùng hố chậu trái có 01 vết sẹo nhỏ (sẹo dẫn lưu). Tỷ lệ thương tật 01%
- Thủng dạ dày. Tỷ lệ thương tật 28%
- Thủng mạc treo đại tràng ngang. Tỷ lệ thương tật 04%. Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể là 34%.

Vật chứng vụ án: 01 cây gỗ tròn, dài 63 cm, đường kính 03 cm bị toét một đầu, màu xám; 01 con dao dài 22 cm, cán gỗ màu nâu dài 11 cm, lưỡi bằng kim loại màu bạc dài 11 cm, bản rộng 1,5 cm, mũi nhọn.

Trách nhiệm dân sự: Bị can đã bồi thường cho bị hại Châu Nhuận P số tiền 25.000.000 đồng. P không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HSST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Vĩnh Q.

Xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/8/2023, bị cáo Lê Vĩnh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Vĩnh Q giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Vĩnh Q và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo là trong thời hạn luật định và đảm bảo quy định tố tụng nên được xem xét theo quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được tranh tụng tại các phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Tối ngày 09/6/2022, tại nhà anh Huỳnh Thuận A, bị cáo Lê Vĩnh Q đã có hành vi dùng cây gỗ đánh vào đầu, vào người anh P, sau đó dùng dao đâm vào tay, vào bụng anh P. Hậu quả anh P bị thương tích với tỷ lệ thương tật 34%.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, người bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, có tính chất côn đồ, hung hãn, gây mất trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại 25.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt là có căn cứ.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm tù về tội “*Giết người*” là phù hợp, đúng người, đúng tội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, xét thấy bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Vĩnh Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Vĩnh Q và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Vĩnh Q.

Xử phạt bị cáo Lê Vĩnh Q 08 (tám) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lê Vĩnh Q phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Hợp